

Bản án số: 78/2022/HS-PT
Ngày 26-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tài.

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 193/2021/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 170/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hoàng K sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: ấp H, xã (nay là phường) T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; tạm trú: số 344, khu nhà ở H, đường N, khu 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 3/12; nghề nghiệp: kinh doanh; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Lập T và bà Nguyễn Thị Kim L; có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Hãng Luật Hưng Yên, đoàn luật sư thành phố Hà Nội, vắng mặt.

Ông Dương Hoài Vân – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Một thành viên Vân Hoàng Minh, đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Bà Lê Thị Bích Hải - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Hãng Luật Hưng Yên, đoàn luật sư thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án sơ thẩm được tóm tắt như sau:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 cho ông Trần M, sinh năm 1961, vay số tiền 13.500.000.000 đồng (mười ba tỷ năm trăm triệu đồng), thời hạn vay là 03 (ba) tháng. Đến thời hạn nhưng ông M không trả cho bà T. Do đó, bà T khởi kiện ông M ra Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, trong quá trình giải quyết, hai bên thương lượng hòa giải thành.

Ngày 23 tháng 12 năm 2011, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 187/2011/QĐST-DS, ông M có trách nhiệm hoàn trả cho bà T số tiền 13.500.000.000 đồng (mười ba tỷ năm trăm triệu đồng). Quyết định Công nhận sự thỏa thuận này được Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương để thi hành. Sau đó Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương rút hồ sơ lên để tổ chức thi hành án.

Cơ quan Thi hành án đã tổ chức xác minh tài sản và mời ông M đến để làm việc, nhưng ông M chưa có điều kiện thi hành. Ngày 14 tháng 8 năm 2012, bà T lập hợp đồng ủy quyền cho Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1983, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp H, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Dương để K tham gia thi hành án và nhận số tiền thi hành án mà ông M trả cho bà T. Trong quá trình tham gia thi hành án với tư cách là người được ủy quyền của người được thi hành án, Nguyễn Hoàng K cho rằng bị hại – Phó Giám đốc Công an tỉnh Bình Dương, là em vợ của ông M đã “can thiệp vào công việc thi hành án nên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương nể nang, không tích cực xác minh tài sản để tổ chức thi hành án”, và cho rằng “bị thế lực của bị hại – Phó Giám đốc Công an tỉnh Bình Dương trù dập gia đình K”. K làm rất nhiều đơn đề nghị và đơn xin cứu xét, đơn kêu cứu có nội dung bị hại – Phó Giám đốc Công an tỉnh Bình Dương đã can thiệp vào công việc thi hành án và trù dập gia đình Nguyễn Hoàng K gửi đến các đồng chí Lãnh đạo, Cơ quan Đảng và Nhà nước; Cơ quan thi hành án; Cơ quan Tư pháp từ Trung ương đến địa phương; các Cơ quan Thông tấn Báo chí. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại một số nơi K đã gửi đơn, kết quả như sau:

Văn phòng Trung ương Đảng nhận được 04 đơn; Văn phòng Chính phủ nhận được 01 đơn của Nguyễn Hoàng K gửi Thủ tướng Chính phủ; Thanh tra Chính phủ nhận được 02 đơn; Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhận 06 đơn; Tòa án nhân dân tối cao nhận được 07 đơn; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tiếp nhận 08 đơn; Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tiếp nhận tất cả 03 đơn; Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương nhận được 20 đơn; Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy tỉnh

Bình Dương tiếp nhận 08 đơn; nhiều cơ quan, đơn vị và cơ quan Thông tấn Báo chí khác.

Khi tiếp nhận, xử lý đơn, Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương đã trả lời, giải thích về việc Cơ quan thi hành án đang tiếp tục xác minh giải quyết thi hành theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Nguyễn Hoàng K vẫn tiếp tục gửi rất nhiều đơn đề nghị và đơn xin cứu xét, đơn kêu cứu có cùng nội dung như trên đến các đồng chí Lãnh đạo, Cơ quan Đảng và Nhà nước; Cơ quan Tư pháp từ Trung ương đến địa phương, các Cơ quan thông tấn Báo chí.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, bị hại làm đơn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị xác minh, tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can Nguyễn Hoàng K để xử lý hành vi đưa thông tin sai sự thật, đã xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, uy tín của cá nhân bị hại; gây sự hiểu lầm, làm giảm lòng tin của các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Nhân dân và đồng nghiệp đối với bị hại.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, bị hại tiếp tục làm Đơn yêu cầu làm rõ nội dung tố cáo của Nguyễn Hoàng K gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can Nguyễn Hoàng K về hành vi viết đơn gửi đến nhiều nơi với nội dung, thông tin bịa đặt đã xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, uy tín của cá nhân bị hại; gây sự hiểu lầm, làm giảm lòng tin của các cấp lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Nhân dân và đồng nghiệp đối với bị hại.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, bị hại tiếp tục làm Bản đề nghị điều tra, truy tố và xét xử nghiêm minh hành vi vu khống của Nguyễn Hoàng K gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hoàng K về tội “Vu khống”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số:170/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 156; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng K 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01 tháng 10 năm 2021, bị cáo Nguyễn Hoàng K có đơn kháng cáo kêu oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo

như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo kêu oan. Xét thấy, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết mới để chứng minh cho việc kêu oan của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa tại phiên tòa ngày 25 tháng 3 năm 2022 cho rằng Cơ quan điều tra vi phạm về thẩm quyền, thời hạn điều tra và căn cứ khởi tố vụ án hình sự, vi phạm về việc truy nã bị can theo quy định tại các điều 143, 144, 163 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cấp sơ thẩm căn cứ vào các đơn xin cứu xét của bị cáo làm chứng cứ vật chất xác định bị cáo có hành vi vu khống là không đủ cơ sở. Xuất phát từ việc yêu cầu thi hành án tổ chức thi hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 187/2011/QĐST-DS của Tòa án nhân dân thị xã T, do nghi ngờ có dấu hiệu tẩu tán tài sản của ông Trần M, bị cáo bức xúc và làm đơn kêu cứu gửi đến các cơ quan chức năng nhằm mục đích được xem xét sớm thi hành án. Bản thân bị cáo không có mục đích, động cơ vu khống bị hại, bị cáo chỉ nêu sự bức xúc trong suy nghĩ của mình đối với số tiền 13.500.000.000 đồng, bị cáo đã gửi đơn kêu cứu đến các cơ quan chức năng, không có mục đích bôi nhọ danh dự bị hại. Do cấp sơ thẩm chưa chứng minh được động cơ, mục đích của bị cáo nhằm bôi nhọ danh dự, uy tín của bị hại, chưa chứng minh được bị cáo có hành vi loan truyền những điều mà bản thân bị cáo biết rõ không phải là sự thật đối với bị hại, chưa chứng minh được hậu quả do hành vi mà bị cáo thực hiện nên chưa đủ căn cứ buộc tội bị cáo. Từ những căn cứ nêu trên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử hủy án bản án sơ thẩm và tuyên bị cáo không phạm tội “Vu khống”.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm tranh luận đã trình bày tại phiên tòa ngày 25 tháng 3 năm 2022 là không đồng ý với việc xét xử của cấp sơ thẩm, bị cáo chỉ nói lên sự thật, bị cáo không cung cấp được tài liệu chứng cứ để chứng minh cho việc kêu cứu của mình, bị cáo không bịa đặt hay bôi nhọ cá nhân bị hại, đề nghị hủy án sơ thẩm và tuyên bị cáo không phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, những người bào chữa cho bị cáo vắng mặt, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa của mình và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận quan điểm bào chữa của họ đã trình bày bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày 25 tháng 3 năm 2022. Căn cứ Điều 291 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bào chữa.

[3] Xét thấy, cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong việc, điều tra, truy tố và xét xử bị cáo cụ thể:

Về tố tụng: cấp sơ thẩm thực hiện việc khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã sử dụng Biên bản ghi lời khai của bị hại (bút lục 1069) bị sửa chữa năm mà không có sự xác nhận của bị hại vào nội dung sửa chữa là chưa đảm bảo tính pháp lý và vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng (Điều 133 của Bộ luật Tố tụng hình sự).

Về nội dung:

Ngày 12 tháng 10 năm 2017, Cơ quan điều tra Công an Bình Dương có Công văn số 1245/CQ.CSĐT-PC 44 yêu cầu Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương trả lời bằng văn bản về nội dung kêu cứu của Nguyễn Hoàng K là đúng hay sai để có căn cứ giải quyết đơn và xử lý hành vi của Nguyễn Hoàng K nhưng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương vẫn không có văn bản trả lời. Cơ quan điều tra không tiếp tục có văn bản nhắc nhở yêu cầu Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương có văn bản trả lời các yêu cầu tại Công văn số 1245 nêu trên mà chỉ dựa vào kết quả xác minh tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương không có sự ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương. Cấp sơ thẩm chưa làm rõ nội dung đơn kêu cứu của bị cáo về việc có hay không có sự can thiệp của bị hại đối với việc thi hành Quyết định Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 187/2011/QĐST-DS ngày 23/12/2011 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) T tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương, chưa điều tra, làm rõ lý do chậm thi hành án Quyết định công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự số 187/2011/QĐST-DS ngày 23/12/2011 dẫn đến bức xúc của bị cáo là điều tra chưa đầy đủ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết mới để chứng minh cho việc kêu oan của mình. Tuy nhiên, do cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và việc điều tra chưa đầy đủ. Do đó, việc đề nghị hủy bản án sơ thẩm của bị cáo là phù hợp.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là không phù hợp.

[6] Quan điểm bào chữa của Luật sư cho bị cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm là có cơ sở chấp nhận. Riêng đề nghị tuyên bị cáo không phạm tội “Vu khống” là không phù hợp.

[7] Do cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong việc điều tra, truy tố và việc điều tra chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[8] Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng

hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm b, c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 170/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Giao hồ sơ vụ án về cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương để điều tra lại theo thủ tục chung.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Hoàng K không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.